TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HSST
Ngày: 04 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thụ
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phạm Kim Tuyến.
2. Bà Trần Thị Bích Liên.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Võ Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Hải - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 04 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2019/HSST ngày 05 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2019/HSST-QĐ ngày 20 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh năm: 2000, tại Tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Ea Hồ, huyện Krông Năng, Tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở trước khi bị bắt: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1972 và bà Nguyễn Thị Thu L, sinh năm: 1979; Anh, chị em ruột có 03 người (lớn nhất sinh năm: 2001, nhỏ nhất sinh năm: 2009); Vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/6/2019, chuyển tạm giam từ ngày 09/6/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**** Người bị hại:***
- Bà Hồ Thị L, sinh năm: 1978 *(Vắng mặt)*.
Hộ khẩu thường trú: 1/1B, ấp 1, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh
Chỗ ở: Như trên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 01 tháng 06 năm 2019, Nguyễn Đình T đi bộ vào hẻm cập bên Nhà Thiếu Nhi thuộc ấp 1, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh để tìm chỗ ngủ, khi đi đến trước nhà số 21/2, tổ 1, ấp 1, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, T phát hiện thấy 01 xe môtô biển số 52Z9-4004 do chị Hồ Thị L làm chủ, đang dựng phía trước nhà và không có người trông coi. T đi lại dẫn bộ chiếc xe trên ra bên hông Nhà Thiếu Nhi, dùng tay bứt dây điện kết nối với nguồn rồi đạp nổ máy xe, điều khiển xe chạy thoát về hướng cầu Phú Xuân, huyện Nhà Bè tìm người tiêu thụ. Do không tìm được người mua xe nên T điều khiển xe vừa

trộm cắp được chạy về hướng ngã ba Bờ Băng tìm chỗ ngủ. Bị mất tài sản chị L đến trụ sở Công an xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè trình báo. Qua trình báo của người bị hại, Công an xã Phú Xuân tiến hành tuần tra truy tìm và phát hiện bắt giữ được T cùng chiếc xe môtô biển số 52Z9-4004, lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè thụ lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 03 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Chiếc xe môtô biển số 52Z9-4004, đã qua sử dụng được định giá là 3.300.000đ (BL: 41).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai người bị hại, người liên quan và vật chứng thu giữ (BL: 33, 49-82).

Tại Bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 31/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Nguyễn Đình T mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe môtô biển số 52Z9-4004 do anh Bùi Ngọc L đứng tên chủ sở hữu. Ngày 20 tháng 7 năm 2017, anh L đã bán chiếc xe môtô trên cho chị Hồ Thị L với giá 6.000.000đ nhưng không làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh đã trao trả lại chiếc xe môtô 52Z9-4004 cho chị Hồ Thị L là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Hồ Thị L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, đồng thời cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Nhà Bè và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; Bị cáo cũng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của Nguyễn Đình T: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình T đã thừa nhận khoảng 22 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2019, tại trước nhà số 21/2, tổ 1, ấp 1, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Đình T đã có hành vi lén lút chiếm

đoạt chiếc xe môtô biển số 52Z9-4004, trị giá 3.300.000đ của chị Hồ Thị L thì bị phát hiện bắt giữ.

Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với toàn bộ lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người đã trưởng thành, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tài sản này không phải là của mình nhưng do lười lao động, muốn thỏa mãn nhu cầu tiêu xài của bản thân, muốn hưởng thụ và đặc biệt là xem thường pháp luật nên bị cáo đã lén lút, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của chị Hồ Thị L.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, để răn đe riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên: Xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc xe môtô biển số 52Z9-4004 do anh Bùi Ngọc L đứng tên chủ sở hữu. Ngày 20 tháng 7 năm 2017, anh L đã bán chiếc xe môtô trên cho chị Hồ Thị L với giá 6.000.000đ nhưng không làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh đã trao trả lại chiếc xe môtô 52Z9-4004 cho chị Hồ Thị L là có căn cứ.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị Hồ Thị L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và tiế n lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Nguyễn Đình T 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2019.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ khi nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thụ